Ch7 - Bảy Pháp - IV. Phẩm Chư Thiên (Devatāvagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG VII. BẢY PHÁP 851

IV PHẨM CHƯ THIÊN (DEVATẴVĂGGA)

I. KINH TÔN KÍNH KHÔNG PHÓNG DẬT (Ạppamãdagãravasuttd)^ (A. IV. 27) 32. Bây giờ, có một thiên nhân, sau khi đêm đã gân mãn5 với dung săc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Ton roi đứng mot ben. Đứng mot ben, thien nhan ay bạch Thê Tôn: -Có bảy pháp này, bạch Thế Tôn, không đưa Tỷ-kheo đến đọa lạc. Thế nào là bảy? Tôn kính bậc Đạo sư, tôn kính Pháp, tôn kính chúng Tăng, tôn kính học pháp, tôn kính định, tôn kính không phóng dật, tôn kính nghênh đón (patisanthãragãravatã). Bảy pháp này, bạch Thế Tôn, không đưa Tỷ-kheo đến đọa lạc. Thiên nhân ấy nói như vậy? bậc Đạo sư chấp nhận. Rồi thiên nhân ấy với ý nghĩ: "Bậc Đạo sư đã chấp nhận ta", thân phía hữu hướng về Ngài rồi biến mất tại chỗ. Rồi Thế Tôn, sau khi đêm ấy đã qua, liền bảo các vị Tỷ-kheo: —Đêm nay, này các Tỷ-kheo, một thiên nhân sau khi đêm đã gần mãn? với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana đi đến Ta; sau khi đến? đảnh lễ Ta rồi đứng một bên. Đứng một bên, này các Tỷ-kheo5 thiên nhân ấy thưa với Ta: "C6 bảy pháp, bạch Thế Tôn5 không đưa Tỷ-kheo đến đọa lạc. Thế nào là bảy? Tôn kính bậc Đạo sư5 tôn kính Pháp, tôn kính Tăng, tôn kính học pháp, tôn kính định, tôn kính không phóng dật, tôn kính nghênh đón. Bảy pháp này, bạch Thế Tôn? không đưa Tỷ-kheo đến đọa Iqc." Này các Tỷ-kheo, thiên nhan ấy nói như vậy; sau khi nói xong, đảnh lễ Ta, thân phía hữu hướng về Ta rồi biến mất tại chỗ. Kính trọng bậc Đạo su, Kính trọng Pháp và Tăng, Kính trọng định, nhiệt tâm? Chí thành kính học pháp, Kính trọng không phóng dật? Chí thành kính nghênh đón5

40 Tham chiếu: A-tỳ-đạt-ma Tập dị mộn túc q !"#(7.26. 1536.15. 0428cl6); Pháp tập yểu tụng kỉnh, Phóng dật phẩm $ %&'()(7.04. 0312.4. 0779a01).

852 KINH TĂNG CHI BỘ

Không thể bị đọa lạc, Tỷ-kheo gần Niết-bàn.41 II. KINH TÔN KÍNH XẤU HỔ (Hirĩgãravasutta)4243 (4. IV. 28) 33 Đêm nay, này các Tỷ-kheo, một thiên nhân5 sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana đi đến Ta; sau khi đến5 đảnh lễ Ta rồi đứng một bên5 thiên nhân ấy thưa với Ta: “C6 bảy pháp này5 bạch Thế Tôn? không đưa Tỷ-kheo đến đọa lạc. Thế nào là bảy? Tôn kính bậc Đạo sư? tôn kính Pháp, tôn kính Tăng, tôn kính học pháp, tôn kính định, tôn kính xấu hổ, tôn kính sợ hãi tội lỗi. Bảy pháp này, bạch Thế Tôn, không đưa Tỷ-kheo đến đọa lạc." Này các Tỷ-kheo, thiên nhân ây nói như vậy, nói như vậy xong, đảnh lê Ta, thân ben hữu hướng ve Ta roi biên mat tại cho. Kính trọng bậc Đạo su, Kính trọng Pháp và Tăng, Kính trọng định, nhiệt tâm, Chí thành kính học pháp, Đầy đủ tàm và quý? Tùy thuận và tôn kính, Không thể bị đọa lạc, Vị ấy gần Niết-bàn. III. KINH DỄ NÓI THỨ NHẤT (PaỊhamasovacassatãsutta) (A. IV. 29) 34. (Như kinh 33, chí thay thế hai pháp 6athiện

ngôn,, và "thiện bằng hữu"). IV. KINH DỄ NÓI THỨ HAI (Dutiyasovacassatãsuttd)^ (A. IV. 30) 35. Đêm nay, này các Tỷ-kheo, một thiên nhân sau khi đêm đã gần mãn5 với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Ta; sau khi dến, đảnh lễ Ta rồi đứng một bên. Đứng một bên9 vị ấy thưa với Ta: "Bảy pháp này, bạch Thế Tôn? không đưa Tỷ-kheo đến đọa lạc. Thế nào là bảy? Tôn kính bậc Đạo sư5 tôn kính Pháp, tôn kính Tăng, tôn kính học pháp, tôn kính định, tôn kính thiện ngôn, tôn kính thiện bằng hữu. Bảy pháp này, bạch Thế Tôn, không đưa Tỷ-kheo đên đọa lạc." Này các Tỷ-kheo9 thiên nhân ây nói như vậy; sau khi nói xong, đảnh lễ Ta, thân phía hữu hướng về Ta rồi biến mất tại chỗ. Được nghe nói vậy, Tôn giả Sãriputta bạch Thế Tôn: Lời nói yắn tắt này của Thế Tôn, bạch Thế Tôn, con hiểu một cách rộng rãi như sau: Ở dây, bạch Thế Tôn, Tỷ-kheo tự mình tôn kính bậc Đạo sư, tán thán sự tôn kính bậc Đạo sư; đối với những Tỷ-kheo khác không tôn kính bậc

41 Xem Ả. III. 330ff; D. III. 244. 42 Tham chiếu: Pháp tập yếu tụng kinh, Phóng dật phẩm $ %&'()(r.04. 0213.4. 0779a01). 43 Như chú thích trên.

Đạo su, vị ấy khích lệ họ tôn kính bậc Đạo sư; đối với những Tỷ-kheo khác tôn kính bậc Đạo sư, vị ấy tán thán một cách chơn that, chơn chánh, đúng thời... tự mình tôn kính Pháp... tự mình tôn kính Tăng... tự mình tôn kính học pháp... tự mình tôn kính thiện ngôn... tự mình tôn kính thiện bằng hữu, tán thán sự tôn kính thiện bằng hữu; đối với những Tỷ-kheo khác không tôn kính thiện bằng hữu, vị ấy khích lệ họ tôn kính thiện bằng hữu; đối với những Tỷ-kheo khác tôn kính thiện bằng hữu, vị ấy tán thán một cách chơn thật, chơn chánh, đúng thời. Lời nói vắn tắt này của Thế Tôn? bạch Thế Tôn, con hiểu một cách rộng rãi như vậy. Lành thay, lành thay, này Sãriputta! Này Sãriputta, lời nói văn tăt này của Ta đã được ông hiểu ý nghĩa một cách rộng rãi như vậy. Ở dây, này Săriputta, Tỷ- kheo tự mình tôn kính bậc Đạo sư... (như trên với những thay đổi cần thiết)... một cách chơn thực, chơn chánh, đúng thời. Lời nói vắn tắt này của Ta, này Sãriputta, cần phải hiểu ý nghĩa một cách rộng rãi như vậy. V. KINH NGƯỜI BẠN THỨ NHẤT (PaỊhamamittasutta) (^. IV. 31) 36. Thành tựu bảy chi phân này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo cân phải thân cận như một người bạn. Thế nào là bảy? Cho những gì khó cho;4445 làm những gì khó làm; nhẫn những gì khó nhẫn; nói lên những bí mật [của mình]; che giau bl mật [của người khac]; không từ bo khi gặp bat hạnh (ãpadãsu); không có khinh rẻ khi [tài sản] khánh tận. Thành tựu bảy chi phần này, này các Tỷ-kheo5 một Tỷ-kheo cần phải thân cận như một người bạn. Bạn cho điều khó cho, Làm những điều khó làm, Kham nhẫn những lời nói Thật khó lòng kham nhẫn, Nói lên bí mật minh, Che giấu bí mật người, Bất hạnh, không từ bỏ, Khánh tận5 không chê khinh. Trong những trường hợp trên, Tìm được người như vậy, Với ai cần bạn hữu, Hãy gần bạn như vậy. VI. KINH NGƯỜI BẠN THỨ HAI (Dutìyamittasutta) (A. IV. 32) 37. Thành tựu bảy chi phần, này các Tỷ-kheo5 là người bạn cần phải thân _ À _ + _ 1 Z •_____ _ Ả • 4 C nnL Ả _ y _ 9 c valla vail pilal HlaU llllvu. vail pilal llaU vail. UaU vU U1 XUa UuOl. • ' Jr o • " 17 • > • 1 llv IlaO La Day J;

44 Xem4 I. 286; s. I. 19; J. IL 85; IV. 65. 45 Apipanujjamanena. Xem M. I. 108.

Khả ái, khả ý; tôn trọng; đáng được bắt chước;46 nhà thuyết giả; kham nhẫn lời nói; nói lời sâu kín; không có hôi thúc những điêu không hợp lý. Thành tựu bảy chi phần này, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo là người bạn, cần phải thân cận, cần phải giao thiệp, can phải hầu hạ, dấu có bị xua đuổi. Khả ái và đáng kính, Đáng bắt chước, thuyết giả5 Kham nhẫn các lời nói, Nói những lời thâm sâu, Không hối thúc ép buộc, Những điều không hợp lý. Ai có những pháp này, Ở đời, người như vậy, Người ấy là bạn hữu, Với ai cần bạn hữu, Người mong muốn lợi ích, Với lòng từ ai mẫn, Dâu có bị đuôi xua, Hãy thân cận bạn ấy. VIL KINH VÔ NGẠI GIẢI THỨ NHẤT (PaỊhamapaỊisambhidãsutta) (A. IV. 32) 38. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo không bao lau, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú bốn vô ngại giải.4748Thế nào là bảy? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo: Khi nào tâm thụ động? như thật rõ biết: "Đây là tâm ta thụ dOng"; Khi nào tâm muội lược/8 như thật rõ biết: "Nội tâm ta muội lugc"; Khi nào tâm tán loạn hướng ngoại, như thật rõ biết: "Tâm ta tán loạn hướng ngoại"; Vị ấy nhận thức được các thọ khởi lên, nhận thức được các thọ an trú, nhận thức được các thợ đi đến tiêu diệt; Nhận thức được các tưởng khởi lên, nhận thức được các tưởng an trú, nhận thức được các tưởng tiêu diệt; Nhận thức được các tầm khởi lên, nhận thức được các tầm an trú, nhận thức được các tầm tiêu diệt; Đối với các pháp thích hợp hay không thích hợp, đối với các pháp hạ liệt hay thù thắng, đối với các pháp dự phần đen hay dự phân trăng, vị ây khéo năm giữ tướng, khéo tác V, khéo thọ trì5 khéo thê nhập với trí tuệ. Thành tựu bảy pháp này? này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo không bao lâu, tự mình với thắng trí chứng ngộ? chứng đạt và an trú bốn vô ngại giải.

46 Bhãvanĩyo. Xem GS. III. 87. 47 Patỉsambhỉdã. Xem GS. III. 89, 93. 48 AA. IV. 25: Ajjhattam samkhittam nãma thỉnamỉddhãnugatarn ("Bên trong muội lược,? nghĩa là trạng thái bị ảnh hương bởi hôn trầm, thụy miên).

VIII. KINH VÔ NGẠI GIẢI THỨ HAI (Dutìyapatìsambhidãsuttà) (Ả. IV. 33) 39. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo5 Sãriputta với thắng trí tự mình chứng ngộ, chứng đạt và an trú bốn vô ngại giải. Thế nào là bảy? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Sãriputta khi nào tâm thụ động, như thật rõ biết: í6Đây là tâm ta thụ động,9; khi nào tâm muội lược? như thật rõ biết: "Nội tâm ta muội lược,\.. (như trên)... chứng đạt và an trú bốn vô ngại giải. IX. KINH ĐIỀU PHỤC THỨ NHẤT (PaỊhamavasasutta) (A. IV. 34) 40. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo điều phục tâm49 và không để mình bị tâm điều phục.50 Thế nào là bảy? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo thiện xảo về định, thiện xảo nhập định, thiện xảo an trú định, thiện xảo xuất khỏi định, thiện xảo tronẹ sự thoải mái của định5 thiện xảo trong cảnh giới của định, thiện xảo trong quyết định xuất định.51 Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ-kheo? vị Tỷ-kheo điều phục tâm và không để mình bị tâm điều phục. X. KINH ĐIỀU PHỤC THỨ HAI (Dutìyavasasutta) (À. IV. 34) 41. Thành tựu bảy pháp, này các Tỷ-kheo9 Sariputta điêu phục tâm và Sãriputta không để mình bị tâm điều phục. Thế nào là bảy? Ở đây, này các Tỷ- kheo, Sãriputta thiện xảo về định, thiện xảo nhập định, thiện xảo an trú định, thiện xảo xuất khỏi định5 thiện xảo

trong sự thoải mái của định, thiện xảo trong cảnh giới của định5 thiện xảo trong quyết định xuất định. Thành tựu bảy pháp này, này các Tỷ~kheo5 Sāriputta điều phục tâm và Sāriputta không để mình bị tâm điều phục. XI. KINH Sự THÙ DIỆU THỨ NHẤT (PaḶhamaniddasasutta) (4 IV. 34) 42. Một thời, Thế Tôn trú ở Sāvatthi, tại Jetavana, trong khu vườn ông Anāthapindika. Bấy giờ, Tôn giả Sāriputta vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát, đi vào Sāvatthi để khất thực. Tôn giả Sāriputta suy nghĩ như sau: "Thật là quá sớm để đi khất thực ở Sāvatthi, vậy ta hãy đi đến khu vườn của các du sĩ ngoại dạo." Rồi Tôn giả Sāriputta đi đến khu vườn của các du sĩ ngoại đạo; sau khi đến? nói lên với các du sĩ ngoại đạo những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu5 liền ngồi xuống một bên. Lúc bấy giờ, các du sĩ ngoại đạo ấy đang ngồi tụ họp và câu chuyện sau đây được khởi lên: "Này chư Hiền, ai sống mười hai năm hành trì Phạm hạnh viên mãn thanh tịnh, thật là vừa đủ để nói: 6Vị Tỷ-kheo đáng được tán thán.'" Rồi Tôn giả Sāriputta không tùy hỷ? không chỉ trích lời nói của các du sĩ

49 Cittarn vase vatteti, 50 Xem MI. 214. 51 Abhỉmhārakusala. Xem 4 III. 311; s. III. 264.

Một thời, Thế Tôn ưú ở Kosambĩ, tại khu vườn Ghosita. Rồi Tôn giả Ānanda vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát, đi vào Kosambĩ để khất thực. Tôn giả Ānanda suy nghĩ: "Thật là quá sớm để đi khất thực ở Kosambĩ, vậy ta hãy đi đến khu vườn của các du sĩ ngoại đạo." Rồi Tôn giả Ānanda đi đến khu vườn của các du sĩ ngoại đạo; sau khi đên, nói lên với các du sĩ ngoại đạo ây những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. (Như kinh trên, chỉ thay thế "Tôn giả Ānanda cho Tôn giả SAriputta”)... Thế nào là bảy? Ở đây, này Ānanda, Tỷ-kheo có lòng tin, có lòng xấu hổ9 có lòng sợ hãi tội lỗi5 có nghe nhiều, có tinh cần tinh tấn, có chánh niệm, có trí tuệ. Bảy sự thù diệu này, này Ānanda, được Ta tự mình với thắng trí chứng ngộ5 chứng đạt, an trú và tuyên thuyết. Thành tựu bảy sự thù diệu này, này Ananda, Tỷ-kheo nếu trong mười hai năm hành trì Phạm hạnh viên mãn thanh tịnh, thật là vừa đủ để nói: Tỷ- kheo đáng được tán thSn!" Neu trong hai mươi bốn năm hành trì Phạm hạnh viên mãn thanh tịnh, thật là vừa đủ để nói: 66Vị Tỷ-kheo đáng được tán thán!” Nếu trong ba mươi sáu năm hành trì Phạm hạnh viên mãn thanh tịnh, thật là vừa đủ để nói: Tỷ-kheo đáng được tán thán!” Nếu trong bốn mươi tám năm hành trì Phạm hạnh viên mãn thanh tịnh, thật là vừa đủ để nói: Tỷ-kheo đáng được tán thán!”

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.